

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	476.50	↑ 5.82	1.24%
KLGD (triệu ck)	53.50	↑ 21.73	68.40%
GTGD (tỷ đồng)	823.52	↑ 350.47	74.09%
Tổng cung (triệu ck)	91.24	↑ 17.58	23.87%
Tổng cầu (triệu ck)	122.42	↑ 33.69	37.97%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	4.70	↑ 0.27	6.08%
KL bán (triệu ck)	5.04	↑ 2.36	88.14%
Giá trị mua (tỷ đồng)	130.24	↓ -3.85	-2.87%
Giá trị bán (tỷ đồng)	128.97	↑ 32.99	34.37%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.05	↑ 1.05	1.72%
KLGD (triệu ck)	57.68	↑ 25.96	81.82%
GTGD (tỷ đồng)	481.27	↑ 255.08	112.77%
Tổng cung (triệu ck)	73.18	↑ 13.10	21.81%
Tổng cầu (triệu ck)	98.20	↑ 22.15	29.13%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	1.30	↓ -1.09	-45.54%
KL bán (triệu ck)	4.54	↑ 3.91	619.06%
Giá trị mua (tỷ đồng)	32.94	↑ 10.91	49.52%
Giá trị bán (tỷ đồng)	78.80	↑ 71.63	997.94%

### Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	Thay đổi
PVN 10	832.97	↑ 13.69	↑ 1.67
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	767.32	↑ 5.89	↑ 0.77
PVN ALLSHARE	745.15	↑ 5.66	↑ 0.76
PVN ALLSHARE HNX	515.77	↑ 0.17	↑ 0.03
PVN ALLSHARE HSX	824.61	↑ 6.96	↑ 0.85
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1324.64	↑ 49.28	↑ 3.86
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1035.21	↑ 49.3	↑ 5
PVN Tài Chính	579.46	↑ 4.49	↑ 0.78
PVN Công Nghiệp	383.14	↑ 21.4	↑ 5.92
PVN Dầu Khí	731.05	↓ -0.02	⇒ 0
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	623.37	⇒ 0	⇒ 0

### So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	476.50	↑ 1.23%	↑ 1.23%	↑ 36.14%
VN30-Index	550.20	↑ 1.89%	↑ 1.89%	↑ 42.81%
PVNAIshare HSX	824.61	↑ 0.85%	↑ 0.85%	↑ 60.16%
HNX-Index	62.05	↑ 1.72%	↑ 1.72%	↑ 9.26%
HNX30-Index	120.40	↑ 2.56%	↑ 2.56%	↑ 20.40%
PVNAIshare HNX	515.77	↑ 0.03%	↑ 0.03%	↓ -5.06%
PVNAIshare	745.15	↑ 0.77%	↑ 0.77%	↑ 44.62%
PVN 10	832.97	↑ 1.67%	↑ 1.67%	↑ 26.45%

### Một số thông tin đáng chú ý:

Theo thống kê cuối tháng 1/2013 thì toàn hệ thống ngân hàng Việt Nam đã sụt giảm hơn 102 nghìn tỉ đồng xuống dưới 5 triệu nghìn tỷ, trong đó giảm mạnh nhất là khối NHTMCP với mức giảm hơn 83 nghìn tỷ. Vốn chủ sở hữu của hệ thống ngân hàng giảm hơn 32.084 tỷ đồng trong tháng 1/2013 trong đó riêng nhóm NHTMCP đã giảm 31.802 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu của ngân hàng đã thấp hơn vốn điều lệ.

Trong đêm ngày thứ 6 tuần trước ngày 08/03/2013, quỹ V.N.M của Vanek đã tiến hành review danh mục định kỳ và thay đổi tỷ trọng một số cổ phiếu trong danh mục của họ và sẽ tiến hành giao dịch trong tuần này và dự báo vào khoảng thứ 6 ngày 16/3 tới đây. Sau khi review tỷ trọng thì có một số mã được tăng đáng kể như VCG (tăng 1.01%), BVH (tăng 1.00%), GMB (tăng 0.79%), OGC (tăng 0.48%), ITA (tăng 0.47%),... Trong khi đó có một số mã bị giảm tỷ trọng đáng kể như PVS (giảm 2.47%), VIC (giảm 1.00%), PVD (giảm 0.38%),...

STT	Mã	Tỷ trọng mới (%)	Tỷ trọng cũ (%)	Tăng/giảm	Room còn lại
1	VCB	8.00%	8.00%	0.00%	10.26%
2	BVH	8.00%	7.00%	1.00%	24.19%
3	VIC	7.00%	8.00%	-1.00%	21.74%
4	DPM	6.50%	6.50%	0.00%	19.81%
5	STB	5.86%	6.00%	-0.14%	17.59%
6	PPC	4.88%	4.35%	0.53%	35.57%
7	VCG	4.08%	3.07%	1.01%	40.66%
8	OGC	3.67%	3.19%	0.48%	33.40%
9	HAG	3.55%	3.80%	-0.25%	10.32%
10	PVS	2.96%	5.43%	-2.47%	16.23%
11	PVD	2.60%	2.98%	-0.38%	12.20%
12	GMD	2.51%	1.72%	0.79%	28.35%
13	PVF	2.38%	2.11%	0.27%	12.53%
14	ITA	2.37%	1.90%	0.47%	26.65%
15	HPG	2.36%	2.56%	-0.20%	8.53%
16	SJS	1.75%	1.97%	-0.22%	30.48%
17	PVX	1.54%	1.42%	0.12%	10.96%

### Nhận định thị trường:

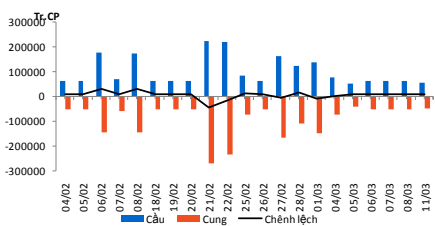
Trong phiên giao dịch hôm nay ngày 11/3, thị trường đã có những tín hiệu với thông tin thay đổi tỷ trọng danh mục của quỹ V.N.M được công bố trong thứ 6 tuần vừa qua. Các thông tin về thay đổi tỷ trọng đã tác động tới giá các cổ phiếu. Tuy nhiên, theo quan sát của chúng tôi sự thay đổi này chủ yếu đến từ các nhà đầu tư trong nước mà chưa phải lực mua/bán đến từ ETF. Điều này đã tạo ra cơ hội trading trong ngắn hạn theo quỹ ETF của các nhà đầu tư trong nước trong tuần này.

Trong phiên giao dịch hôm nay, các nhà đầu tư đã gia tăng tỷ lệ cổ phiếu đáng kể vào cuối phiên buổi sáng và phiên buổi chiều đặc biệt nhóm cổ phiếu bất động sản. Nhiều khả năng nhóm này tăng nhờ các kỳ vọng xử lý nợ xấu trong lĩnh vực bất động sản cũng như VAMC sớm hoạt động trong thời gian tới. Bên cạnh đó các cổ phiếu được V.N.M tăng tỷ trọng đầu tư cũng có mức tăng đáng kể (VCG tăng trần) cũng như một số cổ phiếu bị giảm tỷ lệ cũng đã có sụt sụt giảm mạnh (PVS giảm hơn 6%).

## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

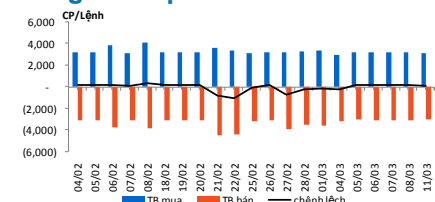
### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

#### Cung cầu



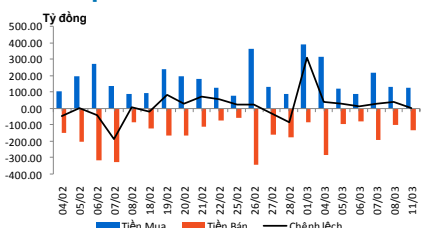
Trong phiên mở cửa buổi sáng trên sàn Hồ Chí Minh, tiếp tục giữ được nhịp tăng của phiên giao dịch cuối tuần trước. Tuy nhiên, mức độ tăng tương đối thấp với mức tăng 0.61 điểm lên 471.29 điểm tương ứng mức tăng 0.12%. Khối lượng giao dịch trong phiên đạt 2 triệu đơn vị và giá trị giao dịch đạt 28.94 tỉ đồng. Thanh khoản tiếp tục ở mức rất thấp trong phiên giao dịch mở cửa. Các cổ phiếu lớn chịu áp lực bán ra của quỹ ETF khi họ cơ cấu lại danh mục trong quý 1. Một số mã lớn giảm tỷ trọng như VIC giảm 1%, trong khi tăng tỷ trọng ở một số mã khác như BVH tăng 1%, GMD tăng 0.78%,...

#### Trung bình lệnh mua/bán



Trong phiên giao dịch buổi sáng, thị trường bắt đầu giằng co và giao dịch ảm đạm. Vào cuối phiên buổi sáng, thị trường bất ngờ tăng điểm tương đối mạnh với mức chốt phiên buổi sáng ở mức 473.82 điểm tăng 3.14 điểm tương ứng với mức tăng 0.66%. Tổng khối lượng giao dịch đạt 34 triệu đơn vị, giá trị giao dịch đạt 540.57 tỉ đồng. Thanh khoản đã cải thiện so với phiên ngày hôm qua. Một số mã đầu cơ đã tăng mạnh trở lại như KBC tăng trần, ITA cũng gần đạt mức trần. Các cổ phiếu trong Vn30 đại đa số giao dịch ở mức giá xanh và tăng điểm trong phiên.

#### Giao dịch NĐTNN

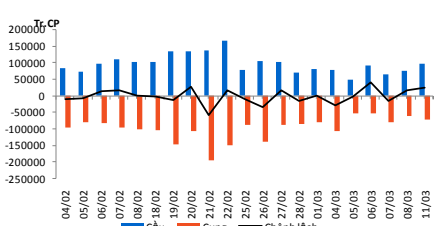


Trong phiên giao dịch buổi chiều thị trường tiếp tục đà tăng và tăng mạnh so với phiên buổi sáng với hàng loạt cổ phiếu lớn tăng trần và khối lượng, giá trị giao dịch tăng vọt. Chốt phiên Vn-Index tăng 5.82 điểm lên mức 476.5 điểm, tương ứng với mức tăng 1.24%, khối lượng giao dịch tăng 78% lên mức 56.6 triệu đơn vị, giá trị giao dịch đạt 871.41 tỉ đồng.

Hoạt động khối ngoại trong phiên hôm nay tương đối sôi động với việc mua thêm ở các mã lớn như DPM (mua 464.68 nghìn đơn vị), GMD (222.74 nghìn đơn vị), HPG (363.18 nghìn đơn vị), STB (485.99 nghìn đơn vị), PVD (379.06 nghìn đơn vị).

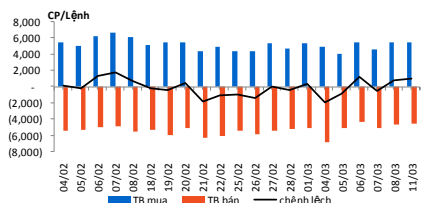
### Diễn biến sàn Hà Nội,

#### Cung cầu



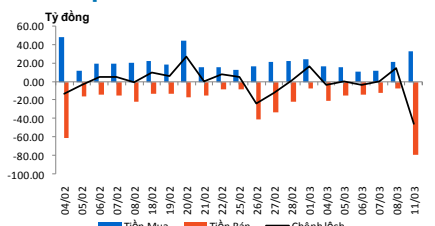
Trên sàn Hà Nội, giao dịch ngày hôm nay thể hiện sự phân hóa rõ rệt bởi các thay đổi trong tỷ trọng của quỹ ETF được các nhà đầu tư trong nước thực hiện triệt để với sự biến động mạnh của giá các cổ phiếu chính trên sàn như PVS giảm, VCG tăng trần sau khi có tin quỹ V.N.M sẽ tăng tỷ trọng của VCG thêm 1.01% trên tổng tài sản quỹ và giảm tỷ trọng PVS 2.47% làm áp lực bán tại PVS tăng mạnh và VCG tăng trần từ đầu phiên giao dịch.

#### Trung bình lệnh mua/bán



Trong phiên giao dịch buổi sáng, sau khi giao dịch với khối lượng và giá trị thanh khoản thấp đầu giờ và VCG trần với khối lượng giao dịch đạt hơn 2 triệu đơn vị thì HNX-Index đã chốt phiên buổi sáng ở mức 61.58 điểm, tăng 0.58 điểm tương ứng mức tăng 0.95% so với ngày thứ 6 vừa qua. Tổng khối lượng giao dịch trong phiên buổi sáng đạt 32.37 triệu đơn vị, giá trị giao dịch đạt 265.73 tỉ đồng. Trong phiên với việc tăng tỷ trọng của VCG trong quỹ V.N.M đã tăng trần và dư mua 274.5 nghìn đơn vị, PVS bị bán mạnh với khối lượng khớp lệnh hơn 2.1 triệu đơn vị trong đó nước ngoài bán hơn 1.46 triệu đơn vị.

#### Giao dịch NĐTNN



Trong phiên buổi chiều, HNX-Index tiếp tục tăng mạnh với mức tăng 1.05 điểm lên mức 62.05 điểm tương ứng với mức tăng 1.72%. Trong phiên buổi chiều hàng loạt các cổ phiếu có tính đầu cơ cao tăng giá và tăng trần như PVX, SCR, VCG, VGS,... cũng như các mã cổ phiếu chủ chốt đều tăng giá. Chốt phiên giao dịch ngày hôm nay HNX-Index giao dịch với khối lượng 62.43 triệu đơn vị, giá trị giao dịch tăng mạnh đạt 518.18 tỉ đồng. PVS bị bán mạnh với tổng khối lượng 7.56 triệu đơn vị trong đó nước ngoài bán 3.36 triệu đơn vị.

Trong phiên hôm nay khối ngoại chủ yếu bán ra cổ phiếu với mức bán chính rơi vào PVS (3.36 triệu đơn vị) và SCR (300 nghìn đơn vị), VCG là mã được mua ròng mạnh nhất phiên với khối lượng mua đạt 301 nghìn đơn vị và bán là 213 nghìn đơn vị.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



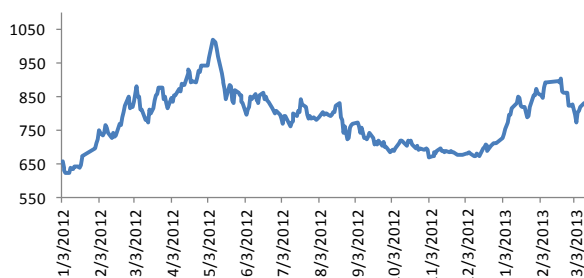
Đồ thị chỉ số HNX-Index

## DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

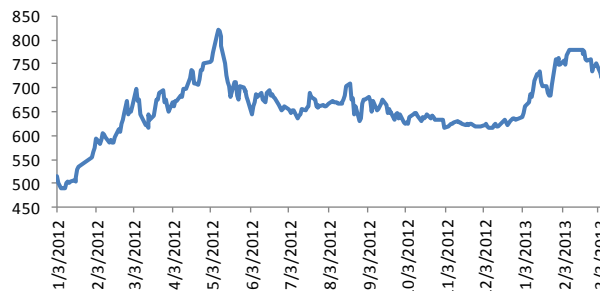
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

**PVN 10**



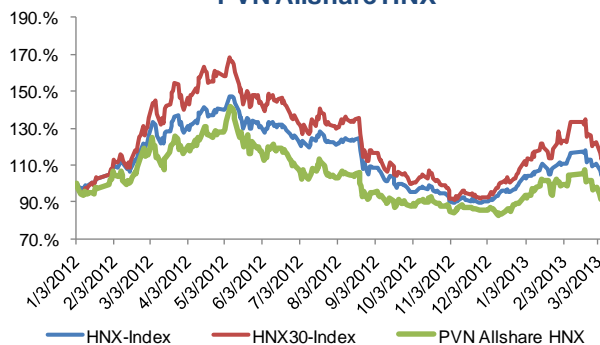
**PVN ALLSHARE**



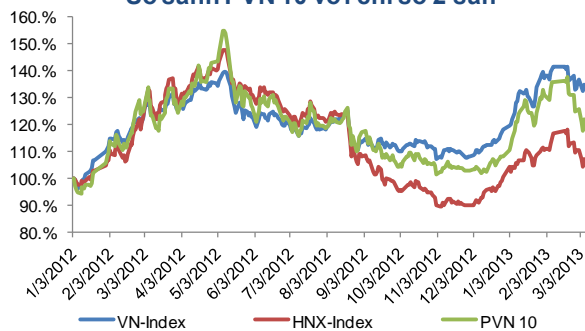
**So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX**



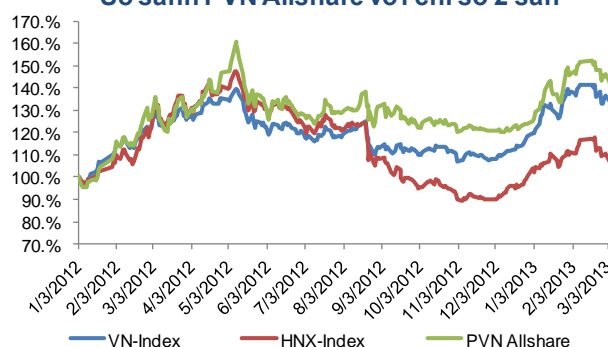
**So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX**



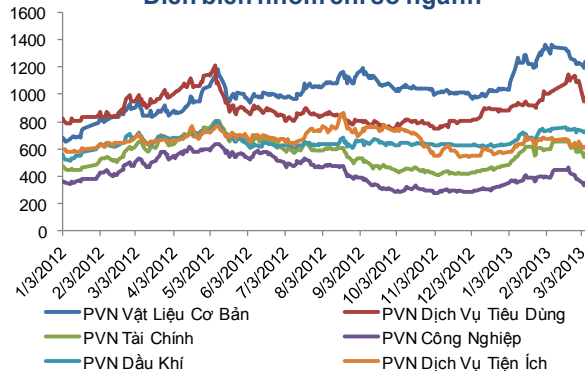
**So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn**



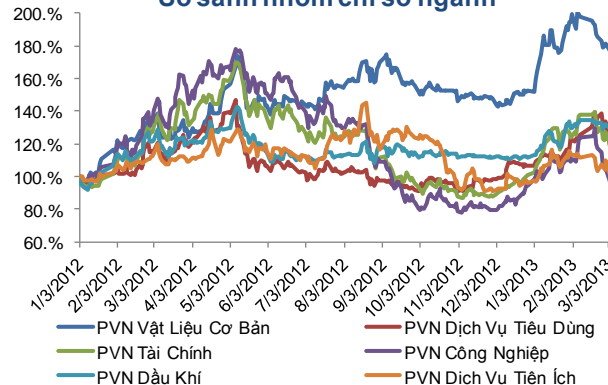
**So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn**



**Diễn biến nhóm chỉ số ngành**



**So sánh nhóm chỉ số ngành**



## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 5 mã cổ phiếu đứng giá, 3 mã giảm giá và 20 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2.40% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 16.89 triệu đơn vị.

**Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 11/03/2013:**

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,500.0	-	0.00	0.39	12.16	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,400.0	10,100	6.25	0.33	30.91	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	3,000.0	478,200	7.14	0.18	0.29	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,200.0	253,600	1.68	1.49	1.21	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,900.0	10,100	2.06	0.92	6.27	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,300.0	-	0.00	0.21	1.27	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,400.0	41,180	2.33	0.44	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,100.0	132,911	1.55	0.78	1.96	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,000.0	63,700	2.94	1.23	3.20	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,600.0	168,600	2.38	0.55	6.19	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,900.0	10,417	-0.62	0.68	8.03	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	5,500.0	100	5.77	0.53	2.58	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,400.0	4,119,325	-5.26	1.22	3.85	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	6,300.0	7,564,567	8.62	0.28	2.37	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	45,600.0	85,580	0.00	3.68	14.62	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,700.0	650,590	3.86	2.73	7.38	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,000.0	18,910	0.72	1.28	3.41	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,400.0	27,550	0.00	0.64	5.40	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,700.0	549,340	5.00	0.84	3.62	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	31,500.0	13,640	0.00	1.54	4.45	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,700.0	445,810	5.71	0.36	2.87	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,700.0	524,410	2.52	1.37	8.00	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	11,300.0	731,280	0.89	0.99	14.30	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,800.0	552,260	4.35	0.49	43.64	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,300.0	22,210	2.38	0.41	2.87	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,200.0	60,610	4.76	0.20	1.15	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,400.0	327,140	4.44	0.71	2.82	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,400.0	29,640	-2.22	0.40	2.89	HSX

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH**
**HSX**
**5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
BVH	52,500	51,500	-1.90	47,130,100
LCG	7,600	8,100	6.58	31,527,497
DPM	44,000	45,700	3.86	29,390,920
GMD	29,700	31,700	6.73	28,367,448
ITA	7,100	7,500	5.63	27,151,458

**5 cổ phiếu tăng nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VES	900	1,000	100	11.11
KSA	10,000	10,700	700	7.00
DRC	35,900	38,400	2,500	6.96
AGD	57,500	61,500	4,000	6.96
SAM	7,200	7,700	500	6.94

**5 cổ phiếu giảm nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SSC	38,000	35,400	-2,600	-6.84
ASIAGF	9,100	8,500	-600	-6.59
ALP	10,900	10,200	-700	-6.42
TV1	7,800	7,300	-500	-6.41
ELC	24,000	22,500	-1,500	-6.25

**5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất**

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DPM	20,987	BVH	33,397
PVD	18,275	PVD	14,142
STB	10,576	CTG	11,961
DPR	9,487	DPM	10,051
MSN	9,427	HAG	8,052

**HNX**
**5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
SHB	6,900	7,200	4.35	84,798
PVS	15,200	14,400	-5.26	59,025
SCR	7,800	8,500	8.97	51,141
PVX	5,800	6,300	8.62	45,787
KLS	9,000	9,500	5.56	36,623

**5 cổ phiếu tăng nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TPH	4,000	4,400	400	10.00
NVC	1,000	1,100	100	10.00
SDB	2,000	2,200	200	10.00
HEV	13,000	14,300	1,300	10.00
VBC	31,000	34,100	3,100	10.00

**5 cổ phiếu giảm nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DST	3,000	2,700	-300	-10.00
SDE	9,100	8,200	-900	-9.89
VC3	11,600	10,500	-1,100	-9.48
HST	7,400	6,700	-700	-9.46
S12	3,200	2,900	-300	-9.38

**5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất**

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SGH	21,024	PVS	48,198
PVS	4,917	SGH	21,024
VCG	3,630	VCG	2,579
HMH	690	SCR	2,460
PVX	638	AAA	1,028

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**